

Số: 20/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Phước, ngày 28 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước được sửa đổi bổ sung ngày 08/11/2021;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước số 20/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 theo Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 27/5/2024.

2. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Báo cáo số 92/BC-BTGD ngày 27/5/2024.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

- Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2023:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
	TÀI SẢN			NGUỒN VỐN	
A	Tài sản ngắn hạn	51.177.878.357	C	Nợ phải trả	8.641.171.415
I	Tiền các khoản tương đương tiền	4.557.760.392	I	Nợ ngắn hạn	7.574.441.451
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	38.000.000.000	II	Nợ dài hạn	1.066.729.964
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	7.433.320.333	D	Vốn chủ sở hữu	60.704.095.789
IV	Hàng tồn kho	1.167.670.160	I	Vốn góp chủ sở hữu	56.318.950.000
V	Tài sản ngắn hạn khác	19.127.472	II	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.385.145.789
B	Tài sản dài hạn	18.167.388.847	-	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(305.372.035)



I	Các khoản phải thu dài hạn	3.206.955.964	-	LNST chưa phân phối kỳ này	4.690.517.824
II	Tài sản cố định	2.215.438.391	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		69.345.267.204
III	Đầu tư tài chính dài hạn	9.074.493.990			
IV	Tài sản dài hạn khác	3.670.500.502			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		69.345.267.204			

- Thuế và các khoản đã nộp ngân sách nhà nước từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023: 16.728.677.110 đồng.

4. Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2023 cho các cổ đông theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

- Lợi nhuận sau thuế: 4.690.517.824 đồng.

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động; trích quỹ thưởng của người quản lý là: 1.549.641.965 đồng.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng thêm theo Kiểm toán nhà nước : 305.372.035 đồng.

- Lợi nhuận còn lại chi trả cổ tức: 2.835.503.824 đồng.

Trong đó:

+ Cổ đông nhà nước: 2.802.727.769 đồng

+ Các cổ đông còn lại: 32.776.055 đồng

- Mức trả cổ tức: 503,4724 đồng/cổ phần.

5. Thông qua kế hoạch tài chính năm 2024 theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu	Đồng	66.270.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	59.066.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.204.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.006.000.000
	Trong đó:		
	Lợi nhuận trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	1.160.010.000
	Lợi nhuận chi trả cổ tức	Đồng	4.845.990.000
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%	8,60
6	Mức trả cổ tức dự kiến	Đồng/cổ phần	860
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	%	12,79
8	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Đồng	17.707.000.000

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 theo Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 27/5/2024.

7. Thông qua tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát năm 2024 theo Tờ trình số

10/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát là 17.000.000 đồng/tháng, tương ứng tổng quỹ tiền lương là 204.000.000 đồng/năm.

8. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 27/5/2024:

Chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024.

9. Thông qua miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2026 theo Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

Thông nhất miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 đối với ông Tô Minh Phong.

10. Thông qua bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 theo Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024.

Thông nhất bầu ông Võ Hoan Cường chức vụ Phó phòng Kế hoạch - Kinh doanh trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026.

Điều 2: Nghị quyết có hiệu lực: Kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm sao gửi Nghị quyết đến toàn thể cổ đông và công bố trên website Công ty <http://xaydungbinhphuc.com.vn> theo đúng quy định của Pháp luật.

Điều 3: Tổ chức thực hiện Nghị Quyết:

Các Ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CHỦ TỌA ĐOÀN



VŨ THANH HẢI

Số: 20/BB-ĐHĐCĐ

Bình Phước, ngày 28 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BÌNH PHƯỚC

I. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước được khai mạc vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28/6/2024 tại trụ sở chính, số 152 đường Hùng Vương, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

II. Thủ tục khai mạc, thành phần tham dự, tính hợp lệ và diễn biến Đại hội:

1. Bà Đặng Thị Bình - Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết.

2. Bà Nguyễn Phương Như - Trưởng phòng Tổ chức - Lao động thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và thành phần tham dự Đại hội gồm có:

- Ông: Vũ Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT Công ty;
- Ông: Hoàng Hữu Toán - Thành viên HĐQT;
- Bà: Nguyễn Thị Thái Hòa - Thành viên HĐQT;
- Các cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

3. Bà Đặng Thị Bình - Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông qua báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần phổ thông của Công ty: 5.631.895 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 5.631.895 cổ phần.
- Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội: 43 cổ đông.
- Tổng số cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội: 0 cổ đông.

Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội: 18 cổ đông đại diện cho 5.593.195 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng 99,31% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Số cổ đông không tham dự: 25 cổ đông, tương đương với 38.700 cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng 0,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Quy định tại Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều 27 Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước được sửa đổi bổ sung ngày 08/11/2021 “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết” cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

4. Bà Nguyễn Phương Như - Trưởng phòng Tổ chức - Lao động thay mặt Ban tổ chức thông qua nội dung chương trình Đại hội, giới thiệu và đề nghị Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết:

➤ Thành phần Đoàn chủ tịch tại Đại hội:

Đoàn chủ tịch: Gồm 03 người.

- Ông Vũ Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đoàn;
- Ông Hoàng Hữu Toán - Thành viên HĐQT - Thành viên.
- Bà: Nguyễn Thị Thái Hòa - Thành viên HĐQT - Thành viên;

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn chủ tịch như trên để điều hành Đại hội với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

➤ Nội dung chương trình Đại hội:

Đại hội biểu quyết thông qua Nội dung chương trình Đại hội với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

5. Bà Nguyễn Phương Như - Trưởng phòng Tổ chức - Lao động đọc Quy chế làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

6. Ông Vũ Thanh Hải - Chủ tọa đoàn cử Ban thư ký, giới thiệu và đề nghị Đại hội biểu quyết bầu Ban kiểm phiếu phục vụ Đại hội:

Cử Ban thư ký: Gồm 02 người.

- Ông Võ Hoan Cường - Phó phòng Kế hoạch Kinh doanh
- Bà Đặng Thị Bình - Nhân viên Phòng Kế hoạch Kinh doanh

Bầu Ban kiểm phiếu: Gồm 03 người.

- Ông Bùi Ngọc Thịnh - Trưởng Phòng Kỹ thuật - Trưởng ban.
- Bà Nguyễn Thị Lành - Thủ quỹ - Thành viên.
- Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Nhân viên Phòng Kế toán Tài chính - Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu như trên với tỷ lệ: 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng ý.

7. Ông Vũ Thanh Hải - Chủ tọa đoàn phát biểu khai mạc Đại hội.

8. Trình bày nội dung các Báo cáo và tờ trình:

8.1. Ông Hoàng Hữu Toán thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày nội dung các báo cáo:

- Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 27/5/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Báo cáo số 92/BC-BTGD ngày 27/5/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

8.2. Bà: Nguyễn Thị Thái Hòa thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày nội dung các tờ trình:

- Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

- Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua phân phối lợi nhuận năm 2023;

- Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua kế hoạch tài chính năm 2024.

8.3. Ông Tô Minh Phong - Trưởng Ban kiểm soát trình bày nội dung báo cáo và các tờ trình:

- Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 27/5/2024 của Ban kiểm soát về việc Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát năm 2024.

- Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 27/5/2024 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

8.4. Bà: Nguyễn Thị Thái Hòa thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày nội dung các tờ trình:

- Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2026.

- Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2026.

9. Đại hội tiến hành thảo luận, góp ý: Các cổ đông thống nhất với nội dung các báo cáo và các tờ trình tại Đại hội.

10. Ông Bùi Ngọc Thịnh thay mặt Ban kiểm phiếu đọc quy định thể lệ biểu quyết tại Đại hội và triển khai công tác biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo và các tờ trình.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung báo cáo và các tờ trình.

11. Đại hội nghỉ giải lao trong thời gian Ban kiểm phiếu làm việc.

12. Công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông.

- Ông Bùi Ngọc Thịnh - Trưởng ban kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông.

- Kết quả kiểm phiếu các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:



ST T	Nội dung biểu quyết	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Không có ý kiến (%)
1	Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%
2	Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%
3	Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%
4	Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2023	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%
5	Thông qua Kế hoạch tài chính năm 2024	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%
6	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%
7	Thông qua tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát năm 2024.	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%
8	Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%
9	Thông qua miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2026.	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%

ST T	Nội dung biểu quyết	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Không có ý kiến (%)
10	Thông qua bầu thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2026.	5.593.195 cổ phần tương ứng với 100%	0 cổ phần tương ứng với 0%	0 cổ phần tương ứng với 0%

13. Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, các nội dung sau đã được Đại hội đồng ý thông qua, cụ thể như sau:

13.1. Nội dung 1: Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 theo Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 27/5/2024.

13.2. Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Báo cáo số 92/BC-BTGD ngày 27/5/2024.

13.3. Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

- Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2023:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
	TÀI SẢN			NGUỒN VỐN	
A	Tài sản ngắn hạn	51.177.878.357	C	Nợ phải trả	8.641.171.415
I	Tiền các khoản tương đương tiền	4.557.760.392	I	Nợ ngắn hạn	7.574.441.451
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	38.000.000.000	II	Nợ dài hạn	1.066.729.964
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	7.433.320.333	D	Vốn chủ sở hữu	60.704.095.789
IV	Hàng tồn kho	1.167.670.160	I	Vốn góp chủ sở hữu	56.318.950.000
V	Tài sản ngắn hạn khác	19.127.472	II	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.385.145.789
B	Tài sản dài hạn	18.167.388.847	-	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(305.372.035)
I	Các khoản phải thu dài hạn	3.206.955.964	-	LNST chưa phân phối kỳ này	4.690.517.824
II	Tài sản cố định	2.215.438.391	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		69.345.267.204
III	Đầu tư tài chính dài hạn	9.074.493.990			
IV	Tài sản dài hạn khác	3.670.500.502			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		69.345.267.204			

- Thuế và các khoản đã nộp ngân sách nhà nước từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023: 16.728.677.110 đồng.

13.4. Nội dung 4: Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2023 cho các cổ đông theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

- Lợi nhuận sau thuế: 4.690.517.824 đồng.

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động; trích quỹ thưởng của người quản lý là: 1.549.641.965 đồng.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng thêm theo Kiểm toán nhà nước : 305.372.035 đồng.

- Lợi nhuận còn lại chi trả cổ tức: 2.835.503.824 đồng.

Trong đó:

+ Cổ đông nhà nước: 2.802.727.769 đồng

+ Các cổ đông còn lại: 32.776.055 đồng

- Mức trả cổ tức: 503,4724 đồng/cổ phần.

13.5. Nội dung 5: Thông qua kế hoạch tài chính năm 2024 theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu	Đồng	66.270.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	59.066.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.204.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.006.000.000
	Trong đó:		
	Lợi nhuận trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	1.160.010.000
	Lợi nhuận chi trả cổ tức	Đồng	4.845.990.000
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%	8,60
6	Mức trả cổ tức dự kiến	Đồng/cổ phần	860
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	%	12,79
8	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Đồng	17.707.000.000

13.6. Nội dung 6: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 theo Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 27/5/2024.

13.7. Nội dung 7: Thông qua tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát năm 2024 theo Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát là 17.000.000 đồng/tháng, tương ứng tổng quỹ tiền lương là 204.000.000 đồng/năm.

13.8. Nội dung 8: Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 27/5/2024:

Chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024.

13.9. Nội dung 9: Thông qua miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022

- 2026 theo Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024:

Thống nhất miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 đối với ông Tô Minh Phong.

13.10. Nội dung 10: Thông qua bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026 theo Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 27/5/2024.

Thống nhất bầu ông Võ Hoan Cường chức vụ Phó phòng Kế hoạch - Kinh doanh trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026.

Biên bản đã được đọc trước Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu tán thành.

Đại hội kết thúc vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày./.



Vũ Thanh Hải

THÀNH VIÊN

Hoàng Hữu Toán

THÀNH VIÊN

Nguyễn Thị Thái Hòa

BAN THƯ KÝ

Đặng Thị Bình

Võ Hoan Cường

Số: 04/BC-HĐQT

Bình Phước, ngày 27 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

I. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 3800100802 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Phước, đăng ký lần đầu ngày 02/7/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 22/2/2024.

Với vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 56.318.950.000 đồng, Trong đó :

- Vốn Nhà nước : 55.667.950.000 đồng (chiếm 98,84% vốn điều lệ)
- Vốn các cổ đông khác: 651.000.000 đồng (chiếm 1,16% vốn điều lệ)
- Tổng số cổ phần: 5.631.895 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.

Cơ cấu tổ chức quản trị Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc.

- Ban điều hành Công ty gồm: Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
- 04 phòng chức năng gồm: Phòng Tổ chức - Lao động, Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Phòng Kế toán - Tài chính, Phòng Kỹ thuật.
- 02 đơn vị trực thuộc gồm: Xí nghiệp Xây dựng, Xí nghiệp KT&CB đá Núi Gió.

- 02 công ty con, công ty liên doanh, liên kết:
 - + Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng (công ty con).
 - + Công ty Cổ phần khoáng sản FiCo Bình Phước (công ty liên kết).

II. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Lê Minh Thân	Chủ tịch	01/01/2017 01/01/2024	24/25	96%
2	Ông Vũ Thanh Hải	Thành viên Tổng Giám đốc	01/01/2017	25/25	100%

3	Ông Hoàng Hữu Toán	Thành viên Phó Tổng Giám đốc	01/01/2017	25/25	100%
4	Bà Nguyễn Thị Thái Hòa	Thành viên	30/6/2022	25/25	100%

2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2023:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 01/NQ-HĐQT	17/01/2023	Chi tạm ứng tiền thưởng năm 2022 cho người lao động và người quản lý Công ty. Chi tạm ứng tiền lương năm 2023 cho người lao động và người quản lý Công ty.	100%
2	Số 01/QĐ-HĐQT	17/01/2023	Chi trả tiền lương năm 2023 cho người quản lý Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.	100%
3	Số 03/QĐ-HĐQT	03/02/2023	Khen thưởng Tổng kết công tác năm 2022 cho các tập thể, cá nhân Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	
4	Số 04/NQ-HĐQT	13/02/2023	Thông qua định biên lao động năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	100%
5	Số 07/NQ-HĐQT	19/04/2023	Thông nhất quỹ tiền lương thực hiện năm 2022	100%
6	Số 08/NQ-HĐQT	20/04/2023	Thông nhất phương án xử lý đối với Công ty TNHH khoáng sản Phú Miêng và Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước.	100%
7	Số 09/NQ-HĐQT	22/5/2023	Thông qua nội dung, chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2023	100%
8	Số 10/QĐ-HĐQT	25/05/2023	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	100%
9	Số 11/QĐ-HĐQT	25/05/2023	Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	100%
10	Số 12/TTr-HĐQT	05/6/2023	Thông qua tiền lương của Trưởng ban kiểm soát năm 2023 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	100%
11	Số 13/TTr-HĐQT	05/6/2023	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	100%
12	Số 14/BC-HĐQT	05/6/2023	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh	100%

			năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	
13	Số 15/TTr-HĐQT	05/6/2023	Thông qua kế hoạch tài chính năm 2023	100%
14	Số 16/TTr-HĐQT	05/6/2023	Thông qua mức chi trả cổ tức năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	100%
15	Số 17/TM-HĐQT	05/6/2023	Thư mời tham dự Đại hội Đồng Cổ đông	100%
16	Số 20/NQ-HĐQT	29/6/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
17	Số 21/NQ-HĐQT	30/6/2023	Thông qua trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi công ty năm 2022	100%
18	Số 23/NQ-HĐQT	19/7/2023	Xem xét việc quản lý điều hành trong sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng	100%
19	Số 24/NQ-HĐQT	01/8/2023	Xin chủ trương UBND tỉnh về cử người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	100%
20	Số 25/NQ-HĐQT	01/8/2023	Xem xét nguồn vốn để nộp các khoản còn nợ NSNN và điều chỉnh giấy phép khai thác đá xây dựng Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng	100%
21	Số 26/NQ-HĐQT	09/8/2023	- Bàn bạc về nhân sự quản lý của Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng. - Xem xét hỗ trợ nguồn vốn để Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng thanh toán các khoản nợ NSNN và tổ chức sản xuất kinh doanh.	100%
22	Số 27/QĐ-HĐQT	28/8/2023	Đánh giá chất lượng năm 2022 đối với Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	100%
23	Số 28/QĐ-HĐQT	07/11/2023	Phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023	100%
24	Số 29/KH-HĐQT	07/11/2023	Kế hoạch kê khai, công khai bản kê	100%

			khai tài sản, thu nhập năm 2023	
25	Số 30/TB-HĐQT	07/11/2023	Thông báo về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2023	100%
26	Số 31/NQ-HĐQT	14/11/2023	Thông qua về việc dự kiến nhân sự giới thiệu quy hoạch giai đoạn 2026-2031 và rà soát bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026 đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo quản lý Công ty (có bảng Danh sách nhân sự kèm theo) để lấy ý kiến tại hội nghị cán bộ chủ chốt Công ty.	
27	Số 32/QĐ-HĐQT	14/11/2023	Quyết định phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước nhiệm kỳ 2021-2026 quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031.	100%
28	Số 33/NQ-HĐQT	28/11/2023	Thông qua việc rà soát hồ sơ, tài liệu để chuẩn bị công tác bàn giao người đại diện vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.	
29	Số 34/NQ-HĐQT	28/11/2023	Thông qua bổ nhiệm chức danh Phó trưởng Phòng Kế hoạch - Kinh doanh	
30	Số 35/NQ-HĐQT	19/12/2023	Thanh lý tài sản thiết bị, xe máy sử dụng lâu năm, đã hư hỏng, hết khấu hao 1 xe bang và 02 xe lu tại Văn phòng Công ty. Mua sắm, hoán đổi xe xúc lật tại Xí nghiệp KT&CB đá Núi Gió.	

Trong năm Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 30 văn bản gồm Nghị quyết, quyết định, tờ trình và báo cáo để lãnh đạo điều hành Công ty. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Đa số các thành viên Hội đồng quản trị (trừ đồng chí Chủ tịch HĐQT) là thành viên của Ban Tổng Giám đốc nên việc triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị đến Ban Tổng Giám đốc đều thực hiện hoàn thành.

3. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước đã quản lý giám sát, điều hành Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ban hành.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty về các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Đây là sự nỗ lực cố gắng phấn đấu của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể công nhân viên, người lao động trong toàn Công ty. Các chỉ tiêu chính đã đạt được cụ thể như sau:

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So với kế hoạch năm 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	60.914.575.000	66.197.475.335	108,67
2	Tổng chi phí	55.244.159.000	56.669.917.784	102,58
3	Lợi nhuận trước thuế (Công ty mẹ)	5.670.416.000	9.527.557.551	168,02
4	Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài công ty		(3.164.718.423)	
4.1	Trích lập dự phòng lỗ Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng (công ty con)		(2.577.798.986)	
4.2	Trích lập dự phòng lỗ Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCo Bình Phước (công ty liên kết)		(586.919.437)	
5	Lợi nhuận trước thuế (sau khi trích lập dự phòng lỗ)	5.670.416.000	6.362.839.128	112,21
6	Lợi nhuận sau thuế	4.631.733.000	4.690.517.824	101,27
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	10,07	11,30	112,21
8	Thu nhập bình quân của người lao động (đồng/người/tháng)	12.611.231	17.138.786	135,90

Song với những thuận lợi đạt được kết quả như trên. Công ty cũng gặp phải những vấn đề khó khăn mà cần đối mặt và xử lý như sau:

- Khi có chủ trương của Thủ tướng chính phủ hoặc Văn phòng Chính phủ là phải chuyển giao ngay quyền đại diện chủ sở hữu cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

- Khả năng Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước sẽ bị thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản được UBND tỉnh cấp năm 2016 để đấu giá theo Luật khoáng sản.

- Tiếp tục làm việc với đơn vị tư vấn lập giấy phép điều chỉnh tại Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng để được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép điều chỉnh. Sau đó đưa mỏ vào hoạt động theo giấy phép mới.

- Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước được cấp giấy chứng nhận đầu tư số 44.1031.000293 chứng nhận lần đầu ngày 12/02/2015 đến nay vẫn chưa đi vào hoạt động là: Vi phạm luật đầu tư tại điểm d, khoản 2, Điều 48 của Luật đầu tư số 61/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/06/2020 và Vi phạm luật đất đai, vì chậm đưa vào sử dụng được quy định tại điểm i, khoản 1, điều 64 của Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013. Mặt khác, Công ty được cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 232/GP-BTNMT của Bộ Tài nguyên Và Môi trường cấp ngày 23/01/2018 từ năm 2018 đến nay vẫn chưa đi vào hoạt động là vi phạm tại Điều 58 Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 của Quốc hội ngày 17/11/2010. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị của Công ty qua nhiều năm vẫn chưa có giải pháp để đưa mỏ vào hoạt động.

Trong 04 vấn đề Hội đồng quản trị vừa nêu ở trên chỉ có vấn đề thứ 3 là phần chủ động sẽ thuộc về Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty còn 03 vấn đề còn lại Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc phải phụ thuộc vào chủ trương của các đơn vị cấp trên, từ đó cho thấy năm 2024 là một năm sẽ khó khăn cho Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

III. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

Năm 2024 được đánh giá là năm có nhiều khó khăn, thuận lợi đan xen trong đó khó khăn nhiều hơn thuận lợi. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2023 và dự báo tình hình năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đề ra những định hướng, chỉ tiêu kế hoạch cơ bản và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho năm 2024 như sau:

- Tổng doanh thu : 66.270.000.000 đồng
- Tổng chi phí: 59.066.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 7.204.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 6.006.000.000 đồng
- Mức trả cổ tức dự kiến: 860 đồng/cổ phiếu
- Thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN: 17.707.000.000 đồng
- Thu nhập bình quân người lao động: 13.730.769 đồng/người/tháng

Ngoài việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nêu trên, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động trong năm 2024 như sau:

- + Chỉ đạo, quản trị hoạt động của doanh nghiệp hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao.
- + Cùng ban điều hành để thực hiện các giải pháp mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng tiêu thụ sản phẩm.
- + Chú trọng vào công tác thu hồi công nợ để chủ động được nguồn vốn kinh doanh.
- + Nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn doanh nghiệp an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn doanh nghiệp.

+ Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của Công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thanh Hải



Số: 92/BC-BTGD

Bình Phước, ngày 27 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2023, với sự đoàn kết, nỗ lực cố gắng của tập thể lãnh đạo và toàn thể công nhân viên, người lao động trong năm qua Công ty đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023 theo Nghị Quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2023	Thực hiện năm 2023	Hoàn thành so kế hoạch (%)
1. Khối lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ (đá xây dựng):				
- Sản xuất (Đá nhập máy xay + Đá sau nổ mìn xuất bán)	m ³	238.000	235.634	99,01
- Tiêu thụ	m ³	238.000	228.257	95,91
2. Tổng doanh thu	đồng	60.914.575.000	66.197.475.335	108,67
3. Lợi nhuận trước thuế	đồng	5.670.416.000	6.362.839.128	112,21
4. Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.631.733.000	4.690.517.824	101,27
5. Nộp ngân sách NN	đồng	15.761.000.000	16.728.677.110	106,14
6. Thu nhập bình quân người lao động/tháng	đồng	12.611.231	17.138.786	135,90
7. Mức trả cổ tức dự kiến	Đồng/ cổ phần	624	503	80,61
8. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn Chủ sở hữu	%	10,07	11,30	112,21

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty về chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp NSNN, thu nhập bình quân người lao động và tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn Chủ sở hữu đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Điều đó chứng tỏ Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn nhà nước và các cổ đông. Đây là sự nỗ lực cố gắng phấn đấu của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty.

Ngoài việc phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty đã thực hiện hoàn thành tốt một số nội dung công việc sau:

- Công ty thực hiện đúng các quy định, quy trình về ATLĐ - VSCN - PCCN luôn đảm bảo an toàn nghiêm ngặt; Trang bị đầy đủ, kịp thời phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động; Quán triệt nội quy ATLĐ tại các đơn vị sản xuất đảm bảo sản xuất an toàn. Triển khai kiểm tra công tác An toàn - Vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ năm 2023 tại Xí nghiệp Khai thác và chế biến đá Núi Gió.

- Công ty luôn chăm lo đời sống cho người lao động, đặc biệt là người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; hàng tháng luôn bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Trong năm vào những ngày nghỉ lễ truyền thống Tổng Giám đốc Công ty luôn ban hành các quyết định và chỉ thưởng cho người lao động nhằm khích lệ tinh thần làm việc cho toàn thể công nhân viên, người lao động trong toàn Công ty.

- Trong năm Công ty luôn trang cấp đồng phục cho người lao động trong toàn Công ty đúng theo như thỏa ước của lao động tập thể giữa Công ty và Ban chấp hành công đoàn; Tổ chức khám sức khỏe cho người lao động theo định kỳ trong năm; Trả lương trả thưởng cho người lao động kịp thời và đúng quy định; Thực hiện nộp và trả BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định trong toàn Công ty; Tổ chức cho người lao động đi tham quan nghỉ mát.

- Thực hiện công tác bàn giao người đại diện vốn tại công ty : Do ông Lê Minh Thân nghỉ hưu theo quy định.

2. Về công tác thoái vốn Nhà nước:

- Ngày 11/01/2023 UBND tỉnh Bình Phước đã có Công văn số 116/UBND-TH về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTr ngày 29/11/2022 của Thủ Tướng Chính phủ, theo đó trước mắt Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước giữ nguyên phần vốn góp nhà nước trong giai đoạn 2022-2025, chưa thực hiện thoái 100% vốn nhà nước theo quy định tại Phụ lục III, Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ngày 13/6/2023 UBND tỉnh Bình Phước có Thông báo số 180/TB-UBND về thông báo kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp xem xét chủ trương thoái vốn riêng lẻ tại các công ty con, công ty liên kết của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước, ngày 30/5/2023:

Ngày 30/11/2022, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 4306/VPCP-ĐMDN lấy ý kiến của tỉnh Bình Phước về danh mục doanh nghiệp chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) giai đoạn 2022-2025, trong danh sách đề nghị chuyển giao về SCIC có Công ty cổ phần

Xây dựng Bình Phước. UBND tỉnh đã có Văn bản số 10/UBND-TH ngày 09/01/2023 thống nhất chuyển giao Công ty về SCIC gửi Văn phòng Chính phủ.

Ngày 17/8/2023, Bộ Tài chính đã có Văn bản số 8800/BTC-TCDN về việc thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước: Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước thuộc đối tượng SCIC tiếp nhận quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước, đề nghị UBND tỉnh Bình Phước chỉ đạo Người đại diện biểu quyết không bán vốn của Công ty cổ phần Xây dựng Bình Phước tại các công ty con, công ty liên kết.

Công ty đang chờ chủ trương của Chính Phủ để chuyển giao đại diện chủ sở hữu về Tổng Công ty Cổ phần quản lý vốn nhà nước (SCIC).

3. Tình hình thực hiện đầu tư vốn ra ngoài Công ty:

Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước có hai dự án đầu tư vốn ra bên ngoài là Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng và Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCo Bình Phước. Tình hình đầu tư và hoạt động của các Công ty như sau:

3.1. Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng (Công ty con):

- Tổng vốn điều lệ Công ty: 21.966.645.141 đồng
- Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước đã góp: 11.200.989.022 đồng (chiếm 51% vốn điều lệ).

Trong năm 2023 Công ty đang thực hiện khai thác và cung cấp đá sau nổ mìn ra thị trường.

Đối với khoản đầu tư tại Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 006A/01TC/2024/BCKT-VACA ngày 03/5/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Vạn An về việc Kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng tại thời điểm ngày 31/12/2023 nêu ra hoạt động Công ty chưa hiệu quả và đang ở tình trạng thua lỗ: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2023 của Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng lỗ lũy kế số tiền là: 11.384.780.240 đồng. Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước phải thực hiện trích lập dự phòng tài chính đối với khoản lỗ này là 5.806.237.922 đồng (tương đương với 51% vốn góp).

3.2. Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước (Công ty liên kết):

- Tổng vốn điều lệ Công ty: 17.800.000.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước đã góp: 5.440.000.000 đồng (chiếm 30,56 % vốn điều lệ).

Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCo Bình Phước xin điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư để hoàn thiện thủ tục thuê đất. Bên cạnh đó, trong năm 2023 Công ty triển khai thực hiện khai thác và cung cấp đá sau nổ mìn ra thị trường với kết quả thực hiện và được Báo cáo kiểm toán độc lập số 002/01TC/2024/BCKT-VACA ngày 09/3/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Vạn An về việc Kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCo Bình Phước tại thời điểm ngày 31/12/2023 thì Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCo Bình Phước lỗ lũy kế số tiền là: 5.786.650.681 đồng. Công ty Cổ phần Xây



dựng Bình Phước phải thực hiện trích lập dự phòng tài chính đối với khoản lỗ này là 1.768.400.448 đồng (tương đương với 30,56% vốn góp).

II. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024:

1. Kế hoạch tài chính năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
I	Tổng doanh thu	đồng	66.270.000.000
1	Hoạt động khai thác và chế biến đá xây dựng		
	Khối lượng	m ³	246.000
	Doanh thu	đồng	44.082.000.000
2	Hoạt động xây dựng và tư vấn xây dựng	đồng	20.333.000.000
3	Hoạt động đầu tư tài chính	đồng	641.000.000
4	Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài Công ty	đồng	1.214.000.000
II	Tổng chi phí	đồng	59.066.000.000
III	Lợi nhuận trước thuế	đồng	7.204.000.000
IV	Lợi nhuận sau thuế	đồng	6.006.000.000
	Trong đó:		
	Lợi nhuận trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	1.160.010.000
	Lợi nhuận chi trả cổ tức	đồng	4.845.990.000
V	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%	8,60
VI	Mức trả cổ tức dự kiến	Đồng/cổ phần	860
VII	Thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN	đồng	17.707.000.000
VIII	Thu nhập bình quân người lao động	đồng	13.730.769

2. Giải pháp thực hiện:

2.1. Hoạt động khai thác khoáng sản đá xây dựng:

- Triển khai, tổ chức sản xuất và tiêu thụ đá xây dựng nhằm cung cấp sản phẩm cho thị trường đảm bảo chất lượng với chi phí thấp nhất mang lại lợi nhuận cao nhất.

- Tổ chức quản lý, giám sát và báo cáo tình hình sử dụng VLN công nghiệp trong khai thác chặt chẽ, đúng quy định hiện hành, đảm bảo an toàn nghiêm ngặt không để xảy ra tai nạn lao động.

- Tổ chức khai thác chế biến đá xây dựng phải tuân thủ theo đúng quy trình, quy phạm phải đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra mất an toàn lao động.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện thiết bị của Công ty để hạn chế đến mức thấp nhất việc hư hỏng máy móc, lãng phí vật tư nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường để tiêu thụ được nhiều sản phẩm.

2.2. Hoạt động xây dựng và tư vấn xây dựng:

- Tiếp tục thực hiện hoàn thành đảm bảo chất lượng và tiến độ các công trình đã nhận thầu.

- Tích cực nghiên cứu thị trường và tham gia nhận thầu, đấu thầu các công trình phù hợp trên địa bàn tỉnh nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra.

2.3. Đầu tư vốn ra ngoài Công ty:

Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng:

Trong năm 2024, Công ty đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh với các chỉ tiêu như sau:

- Sản lượng sản phẩm tiêu thụ: 160.000 m³.
- Tổng doanh thu: 31.127.000.000 đồng.
- Tổng chi phí: 36.541.193.578 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: (5.414.193.578) đồng.
- Thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN: 7.638.977.000 đồng.

Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước:

- Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước được cấp giấy chứng nhận đầu tư số 44.1031.000293 chứng nhận lần đầu ngày 12/02/2015 đến nay vẫn chưa đi vào hoạt động là: Vi phạm luật đầu tư tại điểm d, khoản 2, Điều 48 của Luật đầu tư số 61/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/06/2020 và Vi phạm luật đất đai, vì chậm đưa vào sử dụng được quy định tại điểm i, khoản 1, điều 64 của Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013.

- Công ty được cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 232/GP-BTNMT của Bộ Tài nguyên Và Môi trường cấp ngày 23/01/2018 từ năm 2018 đến nay vẫn chưa đi vào hoạt động là vi phạm tại Điều 58 Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 của Quốc hội ngày 17/11/2010.

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước qua nhiều năm vẫn chưa có giải pháp để đưa mỏ vào hoạt động.

Xuất phát từ các nội dung đã nêu trên. Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước đề xuất Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cho thu hồi dự án bán đấu giá và hoàn trả các chi phí đã đền bù đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã nộp vào ngân sách nhà nước đúng theo quy định cho Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2024 của Công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Hoàng Hữu Toàn

Số : 11 /TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023
đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của Đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước sửa đổi bổ sung ngày 08/11/2021;

Căn cứ Biên bản ngày 16/6/2024 của Kiểm toán nhà nước khu vực XIII về kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT ngày 23/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước kính Quý cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

I. Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2023:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
	TÀI SẢN		
A	Tài sản ngắn hạn	51.177.878.357	
I	Tiền các khoản tương đương tiền	4.557.760.392	
1	Tiền	2.557.760.392	
2	Các khoản tương đương tiền	2.000.000.000	
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	38.000.000.000	



3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	38.000.000.000	
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	7.433.320.333	
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	4.700.205.445	
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	424.544.062	
6	Phải thu ngắn hạn khác	2.473.652.236	
7	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(165.081.410)	
IV	Hàng tồn kho	1.167.670.160	
1	Hàng tồn kho	1.167.670.160	
V	Tài sản ngắn hạn khác	19.127.472	
3	Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	19.127.472	
B	Tài sản dài hạn	18.167.388.847	
I	Các khoản phải thu dài hạn	3.206.955.964	
5	Phải thu về cho vay dài hạn	2.117.000.000	
6	Phải thu dài hạn khác	1.089.955.964	
II	Tài sản cố định	2.215.438.391	
1	Tài sản cố định hữu hình	2.215.438.391	
-	Nguyên giá	18.994.395.957	
-	Giá trị hao mòn lũy kế	(16.778.957.566)	
V	Đầu tư tài chính dài hạn	9.074.493.990	
1	Đầu tư vào công ty con	11.200.989.022	
2	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	5.440.000.000	
4	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(7.566.495.032)	
VI	Tài sản dài hạn khác	3.670.500.502	
1	Chi phí trả trước dài hạn	3.670.500.502	
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	69.345.267.204	
	NGUỒN VỐN		
C	Nợ phải trả	8.641.171.415	
I	Nợ ngắn hạn	7.574.441.451	
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.965.435.058	
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	717.094.579	
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.554.098.217	
4	Phải trả người lao động	1.969.501.999	
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.262.044.520	
9	Phải trả ngắn hạn khác	25.823.588	
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	80.443.490	
II	Nợ dài hạn	1.066.729.964	
3	Chi phí phải trả dài hạn	1.066.729.964	

D	Vốn chủ sở hữu	60.704.095.789	
I	Vốn chủ sở hữu	60.704.095.789	
1	Vốn góp của chủ sở hữu	56.318.950.000	
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.385.145.789	
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(305.372.035)	
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	4.690.517.824	
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	69.345.267.204	

II. Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước:

Thuế và các khoản đã nộp ngân sách nhà nước từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023 là: 16.728.677.110 đồng.

Kính trình quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT.

VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thanh Hải



Số : 12 /TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 15 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phân phối lợi nhuận năm 2023
của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước sửa đổi bổ sung ngày 08/11/2021;

Căn cứ Biên bản ngày /6/2024 của Kiểm toán nhà nước khu vực XIII về kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT ngày 23/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước về việc thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước kính đề nghị Quý cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023, cụ thể như sau :

I. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

- Lợi nhuận trước thuế TNDN là: 6.362.839.128 đồng.
- Thuế TNDN phải nộp là: 1.672.321.304 đồng. ⁽¹⁾
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 4.690.517.824 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 là: 1.549.641.965 đồng,
Trong đó:
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 1.343.080.000 đồng.
 - Quỹ khen thưởng của người quản lý: 194.805.000 đồng.
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động do lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch: 11.756.965 đồng.
- Tăng thuế TNDN phải nộp theo kết quả Kiểm toán nhà nước khu vực XIII: 305.372.035 đồng. ⁽²⁾

6. Lợi nhuận còn lại chi trả cổ tức [(3)-(4)-(5)] là: 2.835.503.824 đồng.

II. Chi trả cổ tức cho các cổ đông năm 2023

1. Vốn chủ sở hữu : 56.318.950.000 đồng (5.631.895 cổ phần)

Trong đó :

- Vốn chủ sở hữu nhà nước : 55.667.950.000 đồng (5.566.795 cổ phần, chiếm 98,84%).

- Vốn các cổ đông : 651.000.000 đồng (65.100 cổ phần, chiếm 1,16%).

2. Chi trả cổ tức: 2.835.503.824 đồng

Trong đó:

- Cổ tức chia cho cổ đông nhà nước: 2.802.727.769 đồng.

- Cổ tức chia cho các cổ đông còn lại: 32.776.055 đồng.

(Có Danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2023 tại Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước kèm theo).

3. Mức trả cổ tức: 503,4724 đồng/cổ phần.

Kính đề nghị quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT.



Vũ Thanh Hải

Chú thích:

(1) Thuế TNDN phải nộp:

- Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN:

6.362.839.128 đồng x 20% = 1.272.567.826 đồng.

- Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

29.265.393 đồng x 20% = 5.853.078 đồng.

- Thuế TNDN chi phí tiền lương thực hiện (tiền lương còn lại) năm 2023, (do chi trả sau ngày 31/3/2024): 1.969.501.999 đồng x 20% = 393.900.400 đồng

(2) Thuế TNDN chi phí tiền lương thực hiện còn lại năm 2022, do chi trả sau ngày 31/3/2023: 305.372.035 đồng.

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHẬN CỔ TỨC NĂM 2023
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BÌNH PHƯỚC**

(Kèo theo Tờ trình số *12* /TTr-HĐQT ngày *15* / *6* /2024 của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Họ và tên	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (đồng)	Cổ tức được nhận (đồng)	Thuế thu nhập cá nhân (đồng)	Số tiền còn lại được nhận (đồng)	Ký nhận
I	Chủ sở hữu nhà nước	5.566.795	55.667.950.000	2.802.727.769	0	2.802.727.769	
II	Các cổ đông còn lại	65.100	651.000.000	32.776.055	1.638.803	31.137.252	
1	Lê Minh Thân	3.300	33.000.000	1.661.459	83.073	1.578.386	
2	Lê Công Bình	3.500	35.000.000	1.762.153	88.108	1.674.045	
3	Vũ Thanh Hải	1.700	17.000.000	855.903	42.795	813.108	
4	Phạm Thị Mai Hương	1.500	15.000.000	755.209	37.760	717.449	
5	Nguyễn Thị Thái Hoà	1.300	13.000.000	654.514	32.726	621.788	
6	Nguyễn Phương Như	1.300	13.000.000	654.514	32.726	621.788	
7	Nguyễn Thị Thu Phương	1.200	12.000.000	604.167	30.208	573.959	
8	Lê Quang Châu	3.200	32.000.000	1.611.112	80.556	1.530.556	
9	Nguyễn Ngọc Hội	1.000	10.000.000	503.472	25.174	478.298	
10	Lê Đình Hiếu	1.300	13.000.000	654.514	32.726	621.788	
11	Vũ Huy Hùng	900	9.000.000	453.125	22.656	430.469	
12	Nguyễn Xuân Toàn	1.700	17.000.000	855.903	42.795	813.108	
13	Phan Văn Khoa	1.300	13.000.000	654.514	32.726	621.788	
14	Nguyễn Thị Liên	1.100	11.000.000	553.820	27.691	526.129	
15	Đặng Thị Bình	100	1.000.000	50.347	2.517	47.830	
16	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	1.200	12.000.000	604.167	30.208	573.959	
17	Phạm Văn Minh	500	5.000.000	251.736	12.587	239.149	
18	Nguyễn Thị Thu Hà	1.700	17.000.000	855.903	42.795	813.108	
19	Lê Thanh Tùng	500	5.000.000	251.736	12.587	239.149	
20	Tô Minh Phong	3.100	31.000.000	1.560.764	78.038	1.482.726	
21	Huỳnh Đình Dự	1.200	12.000.000	604.167	30.208	573.959	
22	Lê Hữu Sơn	1.400	14.000.000	704.861	35.243	669.618	
23	Phan Hà Như Thủy	1.300	13.000.000	654.514	32.726	621.788	
24	Bùi Ngọc Thịnh	500	5.000.000	251.736	12.587	239.149	
25	Hoàng Hữu Toán	2.400	24.000.000	1.208.334	60.417	1.147.917	
26	Bùi Thị Thanh	500	5.000.000	251.736	12.587	239.149	
27	Phạm Anh Dũng	1.300	13.000.000	654.514	32.726	621.788	
28	Nguyễn Đình Anh	800	8.000.000	402.778	20.139	382.639	

29	Nguyễn Anh Tiên	400	4.000.000	201.389	10.069	191.320	
30	Lê Huỳnh Sang	1.200	12.000.000	604.167	30.208	573.959	
31	Phan Mạnh Hùng	400	4.000.000	201.389	10.069	191.320	
32	Trần Ngọc Sỹ	1.700	17.000.000	855.903	42.795	813.108	
33	Nguyễn Đức Dương	1.100	11.000.000	553.820	27.691	526.129	
34	Lê Viết Duẩn	200	2.000.000	100.694	5.035	95.659	
35	Đào Văn Đoàn	500	5.000.000	251.736	12.587	239.149	
36	Nguyễn Đình Quyển	600	6.000.000	302.083	15.104	286.979	
37	Trang Chấn Nguyên	1.600	16.000.000	805.556	40.278	765.278	
38	Huỳnh Ngọc Hợp	300	3.000.000	151.042	7.552	143.490	
39	Trương Đức Lưu	900	9.000.000	453.125	22.656	430.469	
40	Phạm Văn Chung	1.600	16.000.000	805.556	40.278	765.278	
41	Trần Hữu Thuyết	3.300	33.000.000	1.661.459	83.073	1.578.386	
42	Hà Phước Tú	10.500	105.000.000	5.286.464	264.323	5.022.141	
Tổng cộng		5.631.895	56.318.950.000	2.835.503.824	1.638.803	2.833.865.021	

Bình Phước, ngày 25 tháng 6 năm 2024

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Handwritten signature

Nguyễn Thị Thái Hòa

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Handwritten signature

Vũ Thanh Hải

Số: 05/TTTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 15 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kế hoạch tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước được sửa đổi bổ sung ngày 08/11/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024 và Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT ngày 23/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua kế hoạch tài chính năm 2024 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
I	Tổng doanh thu	đồng	66.270.000.000
1	Hoạt động khai thác và chế biến đá xây dựng		
	Khối lượng	m ³	246.000
	Doanh thu	đồng	44.082.000.000
2	Hoạt động xây dựng và tư vấn xây dựng	đồng	20.333.000.000
3	Hoạt động đầu tư tài chính	đồng	641.000.000
4	Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài Công ty	đồng	1.214.000.000
II	Tổng chi phí	đồng	59.066.000.000
III	Lợi nhuận trước thuế	đồng	7.204.000.000
IV	Lợi nhuận sau thuế	đồng	6.006.000.000
	Trong đó:		
	Lợi nhuận trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	1.160.010.000
	Lợi nhuận chi trả cổ tức	đồng	4.845.990.000

V	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%	8,6
VI	Mức trả cổ tức dự kiến	đồng/cổ phần	860
VII	Thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN	đồng	17.707.000.000
VIII	Thu nhập bình quân người lao động	đồng	13.730.769

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết và thông qua kế hoạch tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thanh Hải

Số: 01 /BC-BKS

Bình Phước, ngày 17 tháng 5 năm 2024



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG
NĂM TÀI CHÍNH 2023**

KÍNH GỬI : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước sửa đổi bổ sung ngày 08/11/2021;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát (BKS) quy định tại luật doanh nghiệp;

- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của BKS năm 2023.

I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Hoạt động của BKS trong năm 2023

1.1. Về số lượng và cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2026 gồm có 3 thành viên, trong đó có 01 thành viên chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

- Ông Tô Minh Phong - Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Lành – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thu Phương – Thành Viên

1.2. Nội dung các cuộc họp BKS năm 2023

- Triển khai kế hoạch làm việc của BKS trong năm 2023.
- Soát xét báo cáo tài chính 6 tháng, 9 tháng, năm 2023 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty;

- Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm;

- Thảo luận và thống nhất trình báo cáo BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

1.3. Nội dung các hoạt động của BKS năm 2023

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành thực hiện các nội dung công việc theo chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của Công ty

- Xem xét cập nhật tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị sản xuất trực thuộc;

- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023, báo cáo tài chính năm 2023, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023.

- Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra việc chấp hành Quy chế quản lý tài chính, Xây dựng ban hành định mức nhiên liệu, điện thoại, ô tô, máy đào và các chi phí phục vụ công tác văn phòng trong toàn Công ty...

- Kiểm tra thủ tục trình tự đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý hàng tồn kho, quy trình mua sắm vật tư hàng hoá tuân thủ theo Quy chế Quản lý tài chính của Công ty được Hội đồng quản trị ban hành.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty năm 2023.

2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

2.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2023

Ban kiểm soát thống nhất Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Định giá Vạn An kiểm toán. Và Biên bản của Kiểm toán Nhà nước Khu Vực XIII.

a. Báo cáo tài chính riêng công ty mẹ

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch Năm 2023	Thực hiện năm 2023	So với kế hoạch năm 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	Đồng	60.914.575.000	66.197.475.335	108,67%
	Tổng chi phí		55.244.159.000	56.669.917.784	102,58%
2	Lợi nhuận trước thuế (Công ty mẹ)	Đồng	5.670.416.000	9.527.557.551	168,022%
3	Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài công ty	Đồng		(3.164.718.423)	
3.1	Trích lập dự phòng lỗ Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng	Đồng		(2.577.798.986)	
3.2	Trích lập dự phòng lỗ Công ty CP Khoáng sản FICo Bình Phước	Đồng		(586.919.437)	
4 =(2-3)	Lợi nhuận trước thuế sau khi trích lập dự phòng lỗ	Đồng	5.670.416.000	6.362.839.128	112,21%
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.631.733.000	4.690.517.824	101,27%

b. Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: VND

Stt	Chỉ tiêu	Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước	Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
	1	2	3	4
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	62,631,551,430	7,012,662,844	69,644,214,274
2	Các khoản giảm trừ doanh thu			
3	Doanh thu thuần về bán hàng	62,631,551,430	7,012,662,844	69,644,214,274
4	Giá vốn hàng bán	46.435.332.873	9,913,557,613	56.348.890.486
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.196.218.557	-2,900,894,769	13.295.323.788
6	Doanh thu tài chính	2,857,734,841	122,447	2,773,930,521
7	Chi phí tài chính	3,164,718,423	165,877,840	81,951,073
8	Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết			-586,919,437
9	Chi phí bán hàng			
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,984,015,757	763,829,911	10,747,845,668
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.905.219.218	-3,830,480,073	4.652.538.131
12	Thu nhập khác	708,189,064	712,510,172	1,420,699,236
13	Chi phí khác	250,569,154	1,126,032,425	1,376,601,579
14	Lợi nhuận khác	457,619,910	-413,522,253	44,097,657
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.362.839.128	-4,244,002,326	4.696.635.788
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.672.321.304		1.672.321.304
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.690.517.824		3.024.314.484
18	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ			5.104.262.028
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát			-2,079,947,544

2.2 Đánh giá của ban kiểm soát về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2023.

- Kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ:

Năm 2023, tổng doanh thu của Công ty: **66.197.475.335**, đạt 108,67% so với kế hoạch đã đề ra. Trong năm 2023 Công ty con, công ty liên kết hoạt động kinh doanh lỗ, Công ty mẹ đã trích lập dự phòng lỗ cho hoạt động đầu tư vốn ra ngoài công ty là **3.164.718.423** đồng. Sau đã trích lập dự phòng lỗ nhưng Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ là **6.362.839.128** đồng đạt 112,21% vượt so với kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt **4.690.517.824** đồng.

Như vậy năm 2023 Công ty mẹ đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đã đề ra về các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận trước thuế...

- Kết quả Kinh doanh hợp nhất:

Năm 2023, Công ty mẹ đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất về doanh thu, lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế. Nhưng do hoạt động của các Công ty con, công ty liên kết hoạt động không hiệu quả và lỗ. Doanh thu hợp nhất đạt **73.838.844.031**, lợi nhuận trước thuế đạt **4.696.635.788** đồng và lợi nhuận sau thuế: **3.024.314.484** đồng (trong đó lợi nhuận sau thuế công ty mẹ là **5.104.262.028** đồng và lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát là **(2.079.947.544)** đồng).

Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước năm 2023.

Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	Số dư có Đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số dư Cuối kỳ
Thuế GTGT	423.898.296	2.746.557.752	3.180.375.323	(9.919.275)
Thuế TNDN	905.650.768	1.977.693.339	2.012.659.722	870.684.385
Thuế TNCN	8.589.082	51.657.496	51.051.996	9.194.582
Thuế tài nguyên	486.318.758	4.912.056.184	4.828.285.687	570.089.255
Thuế nhà đất, tiền thuê		878.494.496	887.702.693	(9.208.197)
Phí BVMT	95.750.556	787.814.269	779.476.830	104.087.995
LN Nộp ngân sách NN	(11.105.831)	3.584.068.388	3.572.962.557	
Tiền cấp quyền	6.000	1.383.004.548	1.383.004.548	6.000
Lệ phí môn bài	-	5.000.000	5.000.000	
Thuế khác	36.000	28.157.754	28.157.754	36.000
Tổng	1.909.143.629	16.354.504.226	16.728.677.110	1.534.970.745

3. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện đầu tư vốn ra ngoài Công ty.

Trong năm 2023 đã thực hiện kiểm tra giám sát các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty kết quả thực hiện cụ thể như sau:

3.1. Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng (Công ty con):

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:**

Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng được Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và mã số doanh nghiệp: 3800704498 ngày 20/8/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 22/6/2022.

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất đá puzolan làm phụ gia xi măng trên diện tích 77,6 ha.

- Vốn điều lệ: 21.966.645.141 đồng

Trong đó:

+ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước: 11.200.989.022 đồng, chiếm 51% vốn điều lệ.

+ Công ty TNHH An Lộc: 10.765.656.119 đồng, chiếm 49% vốn điều lệ.

- Diện tích và trữ lượng khai thác:

+ Diện tích khu vực khai thác: 77,6 ha.

- Căn cứ vào chứng thư Kiểm toán số 006/01TC/2024/BCKT-VACA ngày 03/5/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Vạn An về Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh lũy kế đến ngày 31/12/2023 của Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng là: 11.384.780.141. với số vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước chiếm 51% tại Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng. Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước đã trích lập dự phòng khoản lũy kế đến ngày 31/12/2023 là : $(11.384.780.240 \times 51\%) = 5.806.237.922$ đồng.

- Vốn của chủ sở hữu Công ty TNHH Khoáng sản Phú Miêng là: **21.966.645.141** đồng.

Như vậy lũy kế đến hết năm 2023 là: **11.384.780.240** đồng

- Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2023 là : **10.581.864.901** đồng

- Vốn chủ sở hữu đã giảm: **11.384.780.240** đồng

Hiện nay công ty đã thuê đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục để được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép điều chỉnh trong đó có nội dung được khai thác đá bazan đặc sít làm vật liệu xây dựng thông thường dự kiến sẽ hoàn thành và có giấy phép điều chỉnh trong quý II/2024.

3.2. Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước (Công ty liên kết):

Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCo Bình Phước được Phòng đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp đăng ký, Mã số doanh nghiệp: 3800653444 đăng ký lần đầu 25/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 22/01/2021. Với tổng số vốn điều lệ: 17.800.000.000 đồng, bao gồm các cổ đông sáng lập như sau:

- Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước góp 5.440.000.000 đồng, chiếm 30,56% vốn điều lệ. (Giá trị đánh giá lại từ chi phí đền bù mỏ).

- Công ty TNHH An Lộc góp 5.112.000.000 đồng, chiếm 28,72% vốn điều lệ.

- Trần Thị Thanh Thùy: 7.208.000.000 đồng. (Chiếm tỷ lệ 40,49% vốn điều lệ)

- Hoàng Thị Hương: 20.000.000 đồng. (chiếm tỷ lệ 0,11% vốn điều lệ)

- Hoàng kim Yên: 10.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ)

- Trần Thùy Linh: 10.000.000 đồng. (chiếm tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ)

+ Diện tích khai thác: 32 ha.

+ Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác puzolan: 14.922.000 tấn và bazan đặc sít làm vật liệu thông thường: 2.783.000 m³.

+ Trữ lượng khai thác puzolan: 11.610.000 tấn và bazan đặc sít làm vật liệu thông thường: 2.163.482 m³.

+ Công suất khai thác puzolan: 168.000 tấn/năm đến 420.000 tấn/năm và bazan đặc sít 31.519 m³/năm đến 78.798 m³/năm.

- Thời gian khai thác: 29 năm.

- Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty:

Tại báo cáo kiểm toán độc lập số 002/08TC/2024/BCKT- VACA ngày 31/12/2023 Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Vạn An, thì vốn chủ sở hữu còn lại của Công ty Cổ phần Khoáng sản FICO Bình Phước tại báo cáo tài chính ngày 31/12/2023 là: **12.040.335.193** đồng.

Vốn chủ sở hữu đã giảm: 5.786.650.681 đồng. Trong đó:

+ Giảm vốn chủ sở hữu do lũy kế đến hết năm 2022 là: **3.986.433.696** đồng với số vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước chiếm 30,56% tại Công ty Cổ phần Khoáng sản FICO Bình Phước. Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước đã trích lập dự phòng khoản lũy: $(3.839.229.885 \times 30,56\%) = 1.173.337.674$ đồng.

01008
ĐNG T
S PHẢ
Y DỰN
NH PHU
KỎAI-T.P

+ Giám vốn chủ sở hữu năm 2023 hoạt động kinh doanh lỗ là: **1.920.547.896** đồng. Và Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước trích lập dự phòng khoản lỗ: **(1.920.547.896 x 30.56%) = 586.919.437** đồng.

Công ty có giấy chứng nhận đầu tư số 44.1031.000293 chứng nhận lần đầu ngày 12/02/2015, giấy phép khai thác khoáng sản số 232/GP-BTNMT của Bộ Tài nguyên Và Môi trường cấp ngày 23/01/2018 tuy nhiên đến thời điểm 30/04/2024. Công ty vẫn chưa chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chưa có quyết định giao đất, chưa có cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, chưa làm các thủ tục thuê đất theo đúng quy định, chưa triển khai đầu tư xây dựng cơ bản mỏ, để đưa mỏ đi vào hoạt động.

Nguyên nhân dẫn đến Công ty lỗ là từ khi có giấy phép khai thác đến nay công ty vẫn chưa đi vào hoạt động nhưng hàng năm Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền lãi vay (phải trả tiền vay gốc + tiền lãi).

Theo Giấy chứng nhận đầu tư cấp ngày 12/02/2015, trong đó quy định tiến độ thực hiện dự án đến quý I năm 2016 đưa mỏ đi vào hoạt động. Tuy nhiên đến nay Công ty chưa hoàn thiện thủ tục pháp lý như: Chưa chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chưa có quyết định giao đất, chưa có cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chưa làm các thủ tục thuê đất theo đúng quy định, chưa triển khai đầu tư xây dựng cơ bản mỏ, để đưa mỏ đi vào hoạt động. Ngày 11/01/2024 Công ty Cổ phần Khoáng sản FICO Bình Phước đã có Văn bản gửi UBND tỉnh, Sở kế hoạch và Đầu tư: “ Đề nghị điều chỉnh gia hạn tiến độ thực hiện dự án đến tháng 12/2024 đưa mỏ đi vào hoạt động chính thức. Để có thêm thời gian hoàn thành các thủ tục về mặt pháp lý theo đúng trình tự quy định.

Ngày 16/4/2024 Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 889/SKHĐT-ĐKKD: V/v Phúc đáp hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án khai thác đá Bazan làm phụ gia xi măng (Puzolan) “...*Sở Kế hoạch đầu tư không có cơ sở xem xét tham mưu UBND tỉnh giải quyết nội dung đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư của Công ty Cổ phần Khoáng sản FICO Bình Phước*”. Như vậy Công ty Cổ phần Khoáng sản FICO Bình Phước sẽ không thực hiện được các thủ tục thuê đất, không thể triển khai đầu tư xây dựng cơ bản mỏ theo đúng quy định.

Đến nay Công ty vẫn chưa đi vào hoạt động là Vi phạm luật đầu tư tại điểm d, khoản 2, Điều 48 của Luật đầu tư số 61/2020/QH14 của Quốc hội ngày 17/06/2020;

Công ty được cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 232/GP-BTNMT của Bộ Tài nguyên Và Môi trường cấp ngày 23/01/2018. Từ năm 2018 đến nay vẫn chưa xây dựng cơ bản mỏ, Chưa chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chưa có quyết định giao đất, chưa có cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, chưa làm các thủ tục thuê đất theo đúng quy định để đưa mỏ đi vào hoạt động (tuy nhiên năm 2023 Công ty vẫn khoan nổ mìn 3 hộ chiếu để đối phó với đoàn kiểm tra Cục khoáng sản miền nam nhằm mục đích không bị thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản). Là vi phạm tại Điều 58 Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 của Quốc hội ngày 17/11/2010.

Mặt khác, Công ty XD-TV và Đầu tư phát triển Bình Phước (nay là Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước) năm 2010 đưa giá trị đền bù trên 32ha được UBND tỉnh giao trong 120ha thực hiện đền bù để đầu tư dự án khai thác Puzolan theo quyết định

số 829/QĐ-UBND ngày 18/05/2007 của UBND tỉnh Bình Phước đem góp vốn cho Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước được thành lập vào năm 2010. Nhưng trong suốt thời gian dài từ 2010 đến nay Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước chưa thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định để chuyển đổi mục đích sử dụng đất, quyết định giao đất, cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, làm các thủ tục thuê đất theo đúng quy định, triển khai đầu tư xây dựng cơ bản mỏ. Như vậy Công ty Cổ phần Khoáng sản Fico Bình Phước đã vi phạm theo luật đất đai tại điểm i, khoản 1, điều 64 của Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013.

II. Kết quả giám sát quản lý và điều hành công ty:

1. Hội đồng quản trị :

- Trong năm vừa qua, HĐQT đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra những quyết định kịp thời. HĐQT thông qua các cuộc họp định kỳ để ban hành các Nghị quyết, Quyết định thực thi nhiệm vụ quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành liên quan đến hoạt động của Công ty đều được ban hành đúng trình tự và thẩm quyền của HĐQT và đều tập trung vào triển khai, xem xét đánh giá tình hình thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh và bám sát vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

- HĐQT thực hiện chỉ đạo, kiểm tra giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông , nghị quyết của HĐQT. HĐQT đã phối hợp tốt với Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Đánh giá của BKS đối với việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT của Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ, hướng đến mục tiêu của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

Chủ trương triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động

Tổ chức thường xuyên các cuộc họp giao ban, đi kiểm tra giám sát thực tế tại các đơn vị sản xuất và tổng kết trong năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh theo nghiệp vụ, đồng thời chỉ rõ những mặt hạn chế và tồn tại nhằm tháo gỡ và khắc phục.

Tập trung giải quyết các mặt hạn chế của Công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm thiểu chi phí.

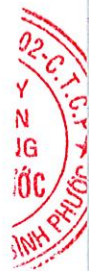
3. Giám sát việc tuân thủ pháp luật:

Tất cả các hoạt động Công ty đều phù hợp với Điều lệ Công ty và Luật pháp Việt Nam.

Công ty chấp hành tốt chế độ hạch toán kế toán hiện hành, thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước đầy đủ, kịp thời; thực hiện trích nộp các chế độ bảo hiểm xã hội của người lao động với cơ quan Bảo hiểm đúng hạn.

Công ty chấp hành tốt các quy định Nhà nước về vệ sinh môi trường và tiêu chuẩn về an toàn lao động.

Công ty chấp hành đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật.



III. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông :

Ban kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc thường xuyên duy trì mối liên hệ hợp tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc, cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.

Đối với cổ đông, trong năm Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu, kiến nghị nào từ các cổ đông.

IV. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức cho các cổ đông năm 2023.

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN: **4.690.517.824** đồng

Trích lập các quỹ theo quy định: **1.537.885.000**

đồng

Trong đó:

+ Quỹ Khen thưởng phúc lợi người lao động: 1.343.080.000 đồng

+ Quỹ khen thưởng người quản lý: 194.805.000 đồng

- Trích thêm quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch: **11.756.965** đồng.

- Tăng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo kết quả Kiểm toán Nhà nước khu vực XIII: **305.372.035** đồng

- Lợi nhuận còn lại chia cổ tức: **2.835.727.769** đồng.

Trong đó:

+ Cổ tức chủ sở hữu Nhà nước (98,84%): 2.802.727.769 đồng.

+ Cổ tức của các cổ đông khác (1,16%): 32.776.055 đồng.

V. Kế hoạch công tác kiểm soát năm 2024.

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch làm việc trong năm 2024 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty;

- Đóng góp ý kiến cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình kiểm tra, giám sát để Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, thiếu sót giúp Công ty thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong việc chấp hành và thực hiện các quy định, quy chế Công ty đã ban hành;

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2024 để có những kiến nghị nếu cần thiết cho hoạt động của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng năm 2024;

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát tình hình quản lý và thu hồi công nợ, xử lý nợ tồn đọng, khả năng và tình hình thanh toán nợ đến hạn theo quy định;

- Kiểm tra việc ký kết, thực hiện và thanh lý các hợp đồng tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng, ngân hàng (nếu có);

- Tiếp tục kiểm tra kết quả thực hiện công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ các công trình thuộc lĩnh vực xây dựng và tư vấn thiết kế;
- Kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế tổ chức và hoạt động, Điều lệ Công ty.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình thực hiện công tác kiểm tra giám sát năm 2023 và kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của cổ đông, sự hỗ trợ, giúp đỡ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ trong năm.

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Tô Minh Phong



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
C.TY CỔ PHẦN XD BÌNH PHƯỚC

Số: 10/TTr - HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bình Phước, ngày 27 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua tiền lương của Trưởng ban kiểm soát năm 2024
Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành hành luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước ngày 08/11/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HDQT ngày 23/05/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua nội dung chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2024.

Nay Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết tiền lương của Trưởng ban kiểm soát năm 2024 cụ thể như sau:

1. Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát là 17.000.000 đồng/tháng, tương ứng tổng quỹ tiền lương là 204.000.000 đồng/năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Thanh Hải



Số: 01/Tr-BKS

Bình Phước, ngày 17 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BÌNH PHƯỚC

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước sửa đổi bổ sung ngày 08/11/2021;

Thực hiện điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, Ban kiểm Soát Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán độc lập Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty Kiểm toán:

- Là Công ty kiểm toán có tên trong “ Danh sách Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp nhận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 ”.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam.
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.

II. Danh sách các đơn vị kiểm toán xem xét

- Công ty TNHH Kiểm toán và Chuẩn Việt (VIETVALUS)

Địa chỉ : 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 3, L'MAK Signature Building, 147-147Bis Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh.

III. Đề xuất:

Qua xem xét hồ sơ và đánh giá:

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Chuẩn Việt (VIETVALUS):

Hồ sơ: Chỉ gửi cung cấp thư báo giá, không có Hồ sơ năng lực. Vì vậy Ban kiểm soát không có thông tin về năng lực của Công ty Công ty TNHH Kiểm toán và Chuẩn Việt (VIETVALUS). Vì vậy không đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán mà Ban kiểm soát đưa ra.

+ Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam:

Hồ Sơ: Đã cung cấp thư báo phí, hồ sơ năng lực đầy đủ. Qua nghiên cứu hồ sơ năng lực Ban kiểm soát Công ty đánh giá Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam đáp ứng đầy đủ các tiêu chí mà Ban kiểm soát đưa ra.

Với tiêu chí lựa chọn trên, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, xem xét lựa chọn **Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam** là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Địa chỉ: Tầng 3, L'MAK Signature Building, 147-147Bis Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, biểu quyết thông qua!

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Ban TGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT.

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Lê Minh Phong

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BP

Số: 08/TTr-HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bình Phước, ngày 27 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát
nhiệm kỳ 2022-2026 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước ngày 08/11/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HDQT ngày 22/05/2023 và Nghị quyết số 19/NQ-HDQT ngày 23/05/2024 của HDQT Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước;

Nay Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước cụ thể như sau:

Miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban kiểm soát đối với ông Tô Minh Phong – Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Vũ Thanh Hải

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BP

Số: 09 /TTr-HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bình Phước, ngày 17 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc bầu Thành viên Ban kiểm soát
nhiệm kỳ 2022-2026 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước ngày 08/11/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HDQT ngày 22/05/2023 và Nghị quyết số 19/NQ-HDQT ngày 23/05/2024 của HDQT Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước;

Nay Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước cụ thể như sau:

Bầu ông Võ Hoan Cường – Phó phòng KH-KD tham gia thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

nh



Vũ Thanh Hải

